

Bản án số: 32 /2022/HS-ST

Ngày: 28.4.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Hữu Vinh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Dũng**

Bà **Phan Thị Bích Thuận**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Chu Thị Phương Thùy** – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu - TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Mạnh Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Minh H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 28.4.2003 tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT: Tổ x, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Chỗ ở: Tổ y, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không có.

Con ông Huỳnh Văn H và bà Đoàn Thị Minh C.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 29.9.2021 bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác.

Bị cáo tạm giam từ ngày 08.10.2021.

2. Phan Văn H1; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 30.5.1999, tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ x, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không

Con ông Phan Văn Q và bà Trần Thị Y.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo tạm giam từ ngày 08.10.2021.

3. Trần Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 26.8.2002, tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ x, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không

Con ông Trần Minh T và bà Nguyễn Thị H.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo tạm giam từ ngày 08.10.2021.

* **Người bị hại:** Anh Võ Việt T1 – sinh năm 1995, địa chỉ: x Phạm Cự Lượng, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt, không có lý do.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Trần Thị Ánh Hồng – sinh năm 2000, địa chỉ: Tổ 49, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 29.5.2021, do có mâu thuẫn với một nhóm thanh niên không rõ lai lịch nên Huỳnh Minh H rủ Phan Văn H1, Trần Văn T đi tìm nhóm thanh niên này đánh trả thù thì H1 và T đồng ý. Khi đi, T điều khiển xe BKS 43F1- 516.81 (*T mượn của chị ruột là Trần Thị Ánh Hồng, sn: 2000*) chở H cầm một cây kiếm tự tạo dài 70cm, H1 cầm 01 cây tuýp kim loại dài 80cm. Cả ba đi đến khu vực đường Lê Hiến Mai thuộc tổ 129, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng thì H nhìn thấy anh Võ Việt T1 (*sn: 1995*) đang ngồi nói chuyện với bạn là chị Tôn Nữ Ngọc Vy (*sn: 2000- cùng trú: P. An Hải Đông, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng*), thấy dáng của anh H

giống với một người thanh niên trong nhóm có xích mích với mình nên H nói với H1 và T rằng anh T1 chính là người có mâu thuẫn trước đó. H nói T dừng xe rồi H xông đến dùng kiếm tự tạo chém về phía tay của anh T1, anh T1 quay người bỏ chạy nên lưỡi dao trượt qua vùng bụng của anh T1 gây thương tích. Anh T1 bỏ chạy một đoạn thì bị ngã nên H xông đến dùng kiếm tự tạo chém nhiều nhất vào tay trái, chân trái của anh T1 gây thương tích còn H1 dùng cây tuýp bằng kim loại đánh trúng vào tay của anh T1 gây xây xước da. Lúc này, T nói cả hai dừng lại rồi cả ba cùng lên xe do T điều khiển bỏ đi. Sau đó, anh T1 được bạn đưa đi cấp cứu.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận anh Võ Việt T1 bị: Sẹo vùng bụng trái 02%, sẹo mu bàn tay trái kèm đứt gân duỗi ngón II, III bàn tay trái 02%, sẹo mặt ngoài gò trái kèm đứt gan cánh ngoài bánh chè 02%; gãy đầu xa xương bàn II tay trái, can tốt 07%, mẻ xương đầu gần đốt 1 ngón II tay trái 02%. Tổng tỉ lệ thương tích: 14%. Tổn thương trên cơ thể do vật sắc gây nên.

*** Vật chứng tạm giữ:** 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen mang BKS 43F1- 516.81 cùng giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Ánh Hồng; 01 cây kiếm tự tạo dài 70cm; 01 cây tuýp kim loại dài 80cm, 01 thanh gỗ dài 01 m, đường kính 1,5cm.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen mang BKS 43F1- 516.81 cùng giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Ánh Hồng: Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Ánh Hồng.

- Đối với 01 cây kiếm tự tạo dài 70cm; 01 cây tuýp kim loại dài 80cm; 01 thanh gỗ dài 01 m, đường kính 1,5cm- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu tạm thời quản lý.

*** Về dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra, Huỳnh Minh H, Phan Văn H1, Trần Văn T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại anh Võ Việt T1, anh T1 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 16/3/2022 của VKSND quận Liên Chiểu đã truy tố các bị cáo Huỳnh Minh H, Phan Văn H1, Trần Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị HĐXX xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Đối với Huỳnh Minh H: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt 03 năm – 03 năm 06 tháng tù.

Đối với Phan Văn H1: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt 02 năm 06 tháng – 03 năm tù.

Đối với Trần Văn T: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt 02 năm – 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy:

- Đối với 01 cây kiếm tự tạo dài 70cm; 01 cây tuýp kim loại dài 80cm; 01 thanh gỗ dài 01 m, đường kính 1,5cm- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu tạm thời quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin lỗi người bị hại và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22h30' ngày 29.5.2021, tại khu vực đường Lê Hiến Mai thuộc tổ 129, P. Hoà Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, chỉ vì nghi ngờ anh Võ Việt T1 là người có mâu thuẫn với mình trước đó mà Huỳnh Minh H đã cùng với Phan Văn H1, Trần Văn T dùng hung khí nguy hiểm là 01 cây kiếm tự tạo dài 70cm; 01 cây tuýp kim loại dài 80cm đánh anh Võ Việt T1 gây thương tích với tỉ lệ tổn thương 14%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại (điểm a,i khoản 1) điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo đã thực hiện trong vụ án là nghiêm trọng, cố ý xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác đã được pháp luật bảo vệ và đã gây mất trật tự xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xem nhẹ sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần xét xử các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất cũng như hậu quả của các bị cáo đã gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tính rèn đe, giáo dục cho các bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo H là người chủ mưu, trực tiếp gây thương tích cho người bị hại, đa phần thương tích trên người bị hại đều do H gây ra nên cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc, cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo H1 tích cực thực hiện hành vi phạm tội, cầm tuýp sắt đánh vào người anh T1. Vì vậy xét xử bị cáo H1 một mức hình phạt cao hơn bị cáo T.

Tuy nhiên, tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Sau khi gây thương tích cho bị hại, các bị cáo đã bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả theo yêu cầu người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên HĐXX áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

*** [4] Về vật chứng:**

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen mang BKS 43F1- 516.81 có chủ sở hữu là chị Trần Thị Ánh Hồng: Chị Hồng không biết việc T sử dụng xe mô tô này đi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Áp dụng Điều 106 BLTTHS và Điều 47 BLHS tịch thu, tiêu hủy:

- Đối với 01 cây kiếm tự tạo dài 70cm; 01 cây tuýp kim loại dài 80cm; 01 thanh gỗ dài 01 m, đường kính 1,5cm. (Hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28.4.2022)

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh H, Phan Văn H1, Trần Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.
Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08.10.2021.

Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.
Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H1 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08.10.2021.

Căn cứ Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.
Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08.10.2021.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 106 BLTTHS và Điều 47 BLHS tịch thu, tiêu hủy:

- Đối với 01 cây kiếm tự tạo dài 70cm; 01 cây tuýp kim loại dài 80cm; 01 thanh gỗ dài 01 m, đường kính 1,5cm. (Hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28.4.2022)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Minh
- UBND phường Hòa Khánh Nam
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Vinh